

Số: 06/2023/QĐST-HNGĐ

TP. Tuyên Quang, ngày 09 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 267/2022/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 12 năm 2022, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Bùi Thùy D, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Số nhà 133, đường th, tổ dân phố 7, phường Q, thành phố T, tỉnh Q;

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Thanh Tùng, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Số nhà 133, đường Bình Thuận, tổ dân phố 7, phường Q, thành phố T, tỉnh Q;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí của Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bùi Thùy D và anh Nguyễn Thanh T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung:

+ Giao con chung cháu Nguyễn Chí T, sinh ngày 23/01/2015 cho chị Bùi Thùy D là người trực tiếp trong nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

+ Giao con chung cháu Nguyễn Chí Th, sinh ngày 13/11/2019 cho anh Nguyễn Thanh T là người trực tiếp trong nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Chị Bùi Thùy D và anh Nguyễn Thanh T không phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau sau khi ly hôn và được quyền đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung:** Chị Bùi Thùy D và anh Nguyễn Thanh T đều xác định không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- **Về vay nợ chung:** Chị Bùi Thùy D và anh Nguyễn Thanh T đều xác định không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Bùi Thùy D tự nguyện nộp tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Bùi Thùy D đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: AA/2021/0000605 ngày 14/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang. Hoàn trả lại cho chị Bùi Thùy D số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

Anh Nguyễn Thanh T không phải nộp tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND TP. Tuyên Quang (2 bản);
- Chi cục THADS thành phố TQ (để thi hành);
- UBND phường Q (để biết);
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu TAND TP. Tuyên Quang.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Ngọc Lan